

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ T  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HS-ST  
Ngày: 26-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Ngọc Chung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Ngô Xuân Khanh.

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2022/TLST-HS ngày 01/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXXST-HS ngày 14/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng K**, sinh năm 1994, tại tỉnh Long An; Nơi ĐKKHKT: A, khu vực B, thị trấn Hiệp H, huyện Đức H, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phúc N và bà Trần Thị Tuyết M; Chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 14/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đức H, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST. Ngày 23/7/2021, K chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 10/12/2021 và tạm giam cho đến nay. Có mặt.

**Bị hại:** Chị Phạm Thị P, sinh năm 1995; Hộ khẩu thường trú: Ấp Long T, xã Long T, huyện Phụng H, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: Đường Bình C 15, khu phố Bình Q, phường Bình C, thành phố Thuận A, tỉnh Bình Dương. Có mặt

**Người làm chứng:** Anh Nguyễn Minh T, Nguyễn Hoàng Trung H. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng K là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và muốn có tiền tiêu xài nên K nảy sinh ý định đi đến địa bàn tỉnh Bình Dương tìm tài sản sơ hở lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định trên, khoảng 15 giờ 30 phút ngày

09/12/2021, K bắt xe ôm Grab của một người đàn ông (không xác định rõ nhân thân, lai lịch) đi từ nhà của K, địa chỉ tại A, khu vực B, thị trấn Hiệp H, huyện Đức H, tỉnh Long An đến tỉnh Bình Dương tìm tài sản lấy trộm. Khi đến địa bàn tỉnh Bình Dương, K kêu người chạy xe ôm Grab chở K chạy qua các tuyến đường thuộc trung tâm thành phố Mới Bình Dương và lúc cả hai đi ngang qua quán cà phê Tô Gia, địa chỉ tại đường A, khu phố B, phường Phú T, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì K nhìn thấy có 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu xám-đen, biển số 95E1-732.56 của chị Phạm Thị P đang dừng trước quán cà phê nhưng không có người trông coi nên K kêu người chạy xe ôm Grab cho K dừng lại cách quán cà phê Tô Gia khoảng 100m. Sau đó, K đi bộ lại gần xe mô tô biển số 95E1-732.56 của chị P rồi lén lút đẩy xe mô tô đi ra phía ngoài đường, tiếp đó K rút nguồn dây điện và leo lên xe nổ máy chạy về huyện Đức H, tỉnh Long An. Đối với chị Phạm Thị P, ngay sau khi phát hiện bị mất xe thì chị P đã đến Công an phường Phú T, thành phố T, tỉnh Bình Dương trình báo sự việc, đồng thời cung cấp thông tin, đặc điểm nhận dạng của xe mô tô biển số 95E1-732.56 cho lực lượng phòng chống tội phạm phường Phú T để đề nghị giúp đỡ.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/12/2021, trong lúc Nguyễn Trọng K đang điều khiển xe mô tô trộm được của chị Phạm Thị P lưu thông trên đường Huỳnh Văn Cù theo hướng từ vòng xoay chợ Cây Dừa về hướng cầu Phú C, thuộc phường Chánh M, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị anh Nguyễn Minh T và anh Nguyễn Hoàng Trung H (là lực lượng phòng, chống tội phạm phường Chánh M) đang đi trên đường thấy K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu xám-đen, biển số 95E1-732.56 giống với đặc điểm mà lực lượng phòng, chống tội phạm phường Phú T chia sẻ nên anh T và anh H kêu K dừng xe lại. Tuy nhiên, K tăng ga bỏ chạy, nhưng do chạy với tốc độ nhanh để tẩu thoát nên K không làm chủ được tốc độ và điều khiển xe mô tô chạy lên vỉa hè, tông vào hàng rào ven đường Huỳnh Văn Cù dẫn đến K va xe té ngã xuống đường gây hậu quả K bị thương tích nhẹ, còn xe mô tô biển số 95E1-732.56 bị hư hỏng. Lúc này, anh T và anh H chạy đến giữ K lại, đồng thời K khai nhận xe mô tô biển số 95E1-732.56 là do K vừa trộm cắp được nên anh T và anh H giao K cùng xe mô tô trên cho Công an phường Chánh M, thành phố T, tỉnh Bình Dương để xử lý theo quy định pháp luật. Tại Công an phường Chánh M, Nguyễn Trọng K đã khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đen-xám, biển số 95E1-732.56 của chị Phạm Thị P. Đến ngày 10/12/2021, Công an phường Chánh M chuyển giao hồ sơ vụ việc, Nguyễn Trọng K và vật chứng thu giữ được, gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đen-xám, biển số 95E1-732.56, số khung 3714KY032311, số máy KC34E1065610; 01 (một) điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7, màu trắng, số serial R58HC3K1G2X và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu đen, số imei: 352055/02/051514/2 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 368/KLTS-TTHS ngày 15/12/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố T, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đen-xám, biển số 95E1-732.56, số khung 3714KY032311, số máy KC34E1065610 trị giá 42.000.000 (Bốn mươi hai triệu) đồng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đen-xám, biển số 95E1-732.56, quá trình xác minh và điều tra xác định xe mô tô là của chị Phạm Thị P. Ngày 15/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định xử lý vật

chứng số 617/QĐ-CSĐT-ĐTTH là giao trả lại xe mô tô trên cho chị P. Qua làm việc, chị P yêu cầu K bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô, biển số 95E1-732.56 với số tiền 9.552.000 (Chín triệu năm trăm năm mươi hai nghìn) đồng. Hiện K chưa bồi thường số tiền trên cho chị P.

Đối với 01 (một) điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7, số serial R58HC3K1G2X và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280, số imei: 352635/304051514/2, quá trình xác minh và điều tra xác định 02 (hai) điện thoại di động trên là tài sản cá nhân của Nguyễn Trọng K. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T đề nghị Tòa án tuyên quản thủ để đảm bảo thi hành án.

Cáo trạng số 71/CT-VKS-HS ngày 31/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Nguyễn Trọng K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng K mức hình phạt tù 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền sửa chữa xe mô tô, biển số 95E1-732.56 là 9.552.000 (Chín triệu năm trăm năm mươi hai nghìn) đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quản thủ để đảm bảo thi hành án đối với 01 (một) điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7, số serial R58HC3K1G2X và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280, số imei: 352635/304051514/2 của Nguyễn Trọng K.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì khác. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 09/12/2021, tại khu vực trước quán cà phê Tô Gia, địa chỉ tại đường A, khu phố B, phường Phú T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Trọng K đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01

(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đen-xám, biển số 95E1-732.56, trị giá 42.000.000 (Bốn mươi hai triệu) đồng của bị hại chị Phạm Thị P. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội do cố ý nên phạm vào tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài sản đã được thu hồi và giao trả người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại chị Phạm Thị P yêu cầu bị cáo Nguyễn Trọng K phải bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 95E1-732.56 với số tiền yêu cầu là 9.552.000 (Chín triệu năm trăm năm mươi hai nghìn) đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 9.552.000 (Chín triệu năm trăm năm mươi hai nghìn) đồng theo yêu cầu của bị hại. Xét đây là sự tự nguyện của bị cáo và phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Buộc bị cáo K phải bồi thường cho chị P số tiền là 9.552.000 (Chín triệu năm trăm năm mươi hai nghìn) đồng.

[7] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7, màu trắng, số serial R58HC3K1G2X và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu đen, số imei: 352635/304051514/2 thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng K, không liên quan đến việc phạm tội, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/12/2021.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng K bồi thường cho chị Phạm Thị P số tiền là 9.552.000 (Chín triệu năm trăm năm mươi hai nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Về biện pháp tư pháp:

Tiếp tục tạm giữ 01 (một) điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7, màu trắng, số serial R58HC3K1G2X và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu đen, số imei: 352635/304051514/2 (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động) thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng K để bảo đảm thi hành án.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 089.22 ngày 01/4/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T và Công an thành phố T).*

4/ Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 477.600 (Bốn trăm bảy mươi bảy nghìn sáu trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Ngọc Chung**

- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.